**DANH MỤC NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **KÝ HIỆU** |
| 1 | Học sinh. | HS |
| 2 | Tổng số học sinh. | TSHS |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Trang |
| 1 | Danh mục những chữ viết tắt | 1 |
| 2 | Phụ lục | 2 |
| 3 | Phần I. Khái quát về bản thân | 3 |
| 4 | Phần II. Nội dung sáng kiến , giải pháp | 3 |
| 5 | Phần III. Khả năng, phạm vi áp dụng và lợi ích, hiệu quả | 7 |
| 6 | Phần IV. Kết luận và kiến nghị | 8 |
| 7 | Tài liệu tham khảo | 10 |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN TÂN HỒNG**  **TRƯỜNG TH AN PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

**Tên: ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN**

**DẠY HỌC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC.**

**Phần I**

**Khái quát về bản thân**

**1. Họ và tên**: Trần Thanh Vũ, sinh năm: 1975

**2. Đơn vị công tác**: Trường Tiểu học An Phước.

**3. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:** Đại học Sư Phạm

**4. Chức vụ**: Giáo viên

**5. Nhiệm vụ được giao:** Dạy lớp 2

**Phần II**

**Nội dung sáng kiến, giải pháp**

**1. Thực trạng tình hình tập thể, cá nhân trước khi đăng ký sáng kiến, giải pháp.**

**1.1. Thực trạng tình hình đơn vị.**

Trường Tiểu học An Phước hiện nay có 4 điểm trường trên địa bàn xã An Phước. Đặt biệt là điểm An Tài tôi đang dạy hiện nay có số học sinh của 2 xã khác đến học, đa số dân cư còn nghèo, một số phụ huynh chưa quan tâm đến con em mình nên ảnh hưởng đến việc học tập và phát triển phẩm chất, năng lực của các em. Đa số phụ huynh đi làm ăn xa, các em ở nhà với ông bà nên việc giáo dục các em có phần hạn chế hoặc là giáo dục không đúng phương pháp làm ảnh hưởng nhiều đến nhân cách của các em.

Ở các trường tiểu học hiện nay, giáo viên không chỉ truyền thụ kiến thức- kỹ năng mà còn hình thành cho các em về phát triển phẩm chất, năng lực. Trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh là việc làm rất cần thiết. Đặc biệt với học sinh tiểu học lại càng phải quan tâm và coi trọng, bởi nó quyết định nhân cách, nó là cái gốc để phát triển tài đức cho con người.

**1.2 Thực trạng của bản thân**

Trong nhiều năm học qua, tôi nhận thấy lớp nào cũng có một số em còn rụt rè, thiếu tự tin trong học tập, dẫn đến các em ngồi thụ động, không phát biểu bài, thậm chí còn lơ là trong học tập. Từ những việc như vậy nên trong các lần kiểm tra định kì kết quả chưa cao. Nhiều em thiếu sự mạnh dạn khi đứng trước đám đông làm cho các em không phát huy được phẩm chất, năng lực của mình. Với việc đổi mới phương pháp hiện nay, dạy học nâng cao kiến thức cho học sinh thì phải quan tâm đến hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực vô cùng quan trọng, nhất là lứa tuổi nhỏ, lứa tuổi học sinh tiểu học. Nhưng biện pháp nào giúp để giúp các em hình thành và phát triển được phẩm chất, năng lực một cách tốt nhất là vấn đề chúng ta trăn trở. Chính vì lí do ấy tôi đã nghiên cứu và đưa ra sáng kiến kinh nghiệm về: Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh tiểu học.

**2. Nội dung sáng kiến (giải pháp) đăng ký:**

Qua thực tế giảng dạy, tôi nhận thấy rằng học sinh nếu chỉ học trên lí thuyết thì chưa đủ vì trong cuộc sống có rất nhiều mối quan hệ, có nhiều tình huống khác nhau. Nhiều tình huống các em phải ứng phó một mình. Có phẩm chất, năng lực các em mới biết tự điều chỉnh hành vi của mình trong những tình huống khác nhau. Giáo dục phẩm chất năng lực giúp các em xây dựng hành vi lành mạnh, thay đổi những hành vi tiêu cực, trên cơ sở đó, giúp các em không chỉ có kiến thức mà còn có được cả thái độ và khả năng thích hợp. chính điều đó nên tôi nhận thấy rằng với sự phát triển của xã hội hiện nay thì hình thành năng lực, phẩm chất cho học sinh là công việc quan trọng không thể coi nhẹ hơn trong giáo dục kiến thức được.

Để hình thành và phát triển các năng lực phẩm chất cho học sinh một cách hiệu quả nhất giáo viên thực hiện những việc như sau:

- Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự sáng tạo, tích cực của học sinh, phải biết khai thác, phát huy năng khiếu, tiềm năng sáng tạo ở mỗi học sinh.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục các em một cách thích hợp giúp các em phát triển đồng đều các năng lực, phẩm chất.

- Giúp các em có được những mối liên kết mật thiết với những bạn khác trong lớp, các em biết chia sẻ chăm sóc lẫn nhau, các em cần phải học về cách ứng xử, biết lắng nghe trình bày và diễn đạt được ý của mình trong các tiết học. Cần chuẩn bị cho học sinh sự tự tin, thoải mái trong mọi trường hợp. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh để kịp thời nắm tình hình của các em, trao đổi với phụ huynh những nội dung và biện pháp chăm sóc và giáo dục các em tại nhà, bàn bạc cách giải quyết những khó khăn gặp phải. Có như vậy việc hình thành năng lực, phẩm chất cho các em mới có hiệu quả cao.

Ở lứa tuổi tiểu học có nhiều phẩm chất và năng lực quan trọng mà các em cần phải biết. Phẩm chất, năng lực quan trọng nhất ở trẻ cần được hình thành vào thời gian đầu năm học như: năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo... Các phẩm chất như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Với mỗi lứa tuổi, mỗi học sinh, giáo viên cần phải lựa chọn những năng lực, phẩm chất phù hợp để rèn luyện cho các em.

Qua nhiều năm giảng dạy tôi thấy ở lứa tuổi cấp tiểu học chúng ta cần hình thành và phát triển sớm nhất cho học sinh phẩm chất và năng lực then chốt như:

**1. Phẩm chất nhân ái:** Trong 5 phẩm chất thì phẩm chất nào cũng quan trọng nhưng đây là phẩm chất then chốt hình thành sớm cho các em để giáo dục học lòng nhân ái, tình yêu thương con người, biết sống vì mọi người vì việc chung. Hiện nay công nghệ phát triển ồ ạt, một số trang mạng không chính thống…sẽ kéo theo nhiều hệ lụy đến quá trình phát triển tâm sinh lý các em, nhất là học sinh lớp Một, lớp Hai một lứa tuổi hết sức hồn nhiên và ngây thơ trong trắng. Chúng ta nên đưa phẩm chất nhân ái đến với tâm hồn trẻ thơ bằng một cách nhẹ nhàng và sâu lắng nhất, đọng lại trong các em những tố chất quý báu như: tình yêu thương, sự cảm thông chia sẻ, sống vì mọi người,… Chúng ta đều biết rằng, một nền giáo dục hiệu quả là giáo dục toàn diện, bồi dưỡng, tạo nên những con người có đủ tri thức và nhân cách. Không chỉ chú trọng dạy học sinh kiến thức, mà coi nhẹ công tác giáo dục lòng nhân ái cho học sinh. Những hành xử nóng nảy, thiếu kiểm soát, sự ích kỉ, nhỏ nhen, ganh đua hàng ngày trong học sinh… không được chú ý quan tâm, uốn nắn một cách nghiêm túc sẽ dần hình thành nên thói quen, nếp nghĩ, nếp sống sai lệch ở trẻ. Và khi các em sinh hoạt trong môi trường khác nhau, các em sẽ rất dễ gây mâu thuẫn, xung đột. Ngược lại, nếu các em được chúng ta chú ý bồi dưỡng lòng nhân ái hàng ngày, uốn nắn những hành vi chưa chuẩn, các em sẽ dần nhận thức đúng và có kĩ năng điều chỉnh ý thức, hành vi, các em được khen ngợi, khích lệ lòng nhân ái trong các em sẽ dần hình thành và sẽ thành công trong các mối quan hệ thì bạo lực học đường sẽ không xảy ra. Việc dẫn đến bạo lực học đường trong học sinh ngày càng gia tăng là bởi vì:

- Các em chưa được giáo dục, bồi dưỡng lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, yêu thương một cách đầy đủ và đúng cách trong các môi trường sinh hoạt của các em, đó là môi trường gia đình, nhà trường và xã hội.

- Sự bỏ bê con cái của cha mẹ trong gia đình do áp lực mưu sinh.

- Sự thiếu thông tin dẫn đến nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của lòng nhân ái trong mỗi con người.

- Các trò chơi điện tử, phim ảnh mang tính bạo lực, những hình ảnh thiếu văn hoá tràn lan trên các trang mạng.

- Sự thiếu vắng những sân chơi bổ ích, không được tham gia các hoạt động thiện nguyện, vui chơi lành mạnh…

- Cách ứng xử nóng nảy, bạo lực của người lớn đối với con trẻ vô tình ảnh hưởng đến cách hành xử của trẻ trong các mối quan hệ.

Vậy giáo viên phải tìm ra các giải pháp để giáo dục các em có lòng nhân ái với mọi người như:

1/ Giáo dục lòng nhân ái trong tuần sinh hoạt đầu năm và qua nội dung bài học.

Để giáo dục lòng nhân ái cho các em học sinh thì điều đầu tiên là bản thân thầy cô phải là người luôn yêu thương các em, coi các em học sinh như con em mình, phải luôn làm gương cho các em. Phải để cho các em thấy được chính các em được yêu thương, được bảo bọc, thấy được ngôi trường là nhà thứ hai của các em, và thầy cô là những người cha người mẹ thứ hai của các em dưới mái ấm gia đình của mình. Mỗi một thầy cô chúng ta cần phải định hướng đúng, phát huy những thế mạnh các em, hạn chế những điểm yếu. Thầy cô là người tạo động lực, là người truyền cảm hứng cho các em. Đó là sự yêu thương các em một cách đúng mực, tạo sự tin tưởng các em, và các em cũng thấy được sự tin tưởng đó để các em khẳng định bản thân mình, từ đó các em sẽ đạt được những mục tiêu cho mình trong việc học và xác định đúng hướng cho cuộc đời mình, từ đó sẽ mang lại niềm hạnh phúc cho các em.

Ví dụ: Giáo viên giáo dục học sinh qua nội dung bài học “Chuyện Bốn mùa”…Hay khi học sinh ra chơi tôi thường mở một số bài hát đã lựa chọn như trên. Bài hát “hãy biết yêu thương”. Sau khi nghe xong, tôi cùng trao đổi với các em về nội dung chính cũng như ý nghĩa của bài hát, tôi đưa ra một số câu hỏi để dẫn các em vào tìm hiểu ý nghĩa.

2/ Giáo dục tình yêu ông bà cha mẹ vào trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm.

Gia đình là nơi chứa đựng những tình cảm thân thương và chân thành nhất của một đời người. Ở đó, ta nhận được tình yêu thương của ông bà, cha mẹ, của anh chị em và của những người thân yêu ruột thịt. Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi con người. Gia đình nuôi ta khôn lớn, giúp ta hình thành nhân cách, là chỗ dựa tinh thần vững chắc, là nơi ai cũng muốn được trở về. Hơn ai hết, bản thân chúng ta là những người thầy, người cô chúng ta cũng từng là những người con và giờ đây là những người làm cha làm mẹ, chúng ta là người hiểu rõ được vấn đề này nhất. Vì vậy tôi nghĩ nên giáo dục cho học sinh biết trân trọng tình cảm gia đình và yêu thương, quan tâm đến những người xung quanh. Gia đình là tổ ấm không gì có thể thay thế được. Hãy làm tất cả những gì có thể để cho cha mẹ mãi nở nụ cười trên môi, khi đó ta sẽ cảm thấy cuộc sống này hạnh phúc và ấm áp biết nhường nào.

3/ Quyên góp giúp các bạn học sinh nghèo, giúp đỡ người khác.

Giáo dục cho học sinh biết yêu thương những người xung quanh, những người có hoàn cảnh khó khăn. Cho học sinh thấy được truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

4/ Giáo dục"tôn trọng sự khác biệt" cho học sinh.

Đây là một nội dung mới về biểu hiện lòng nhân ái trong chương trình giáo dục phổ thông mới. Bản chất của cuộc sống, của thế giới là sự đa dạng, phong phú, nhiều màu sắc. Mỗi người là một cá thể riêng biệt, độc đáo không trộn lẫn, không lặp lại. Ngay cả những cặp anh chị em sinh đôi, có cùng cha mẹ, cùng hưởng thụ một cách nuôi dưỡng một nền giáo dục gia đình, cũng không hoàn toàn giống nhau, thậm chí sự khác biệt cũng rất rõ nét. Do đó nhiệm vụ giáo viên là phải giáo dục cho học sinh vấn đề này.

**2. Năng lực tự chủ và tự học:**

Hiện nay, học sinh bậc tiểu học còn nhiều vướng mắc, khó khăn khi học tập, chưa thực sự dành nhiều thời gian cho việc tự học, chưa xây dựng và rèn luyện kĩ năng tự học hợp lí. Mặt khác, do nhiều nguyên nhân nên giáo viên chỉ lo thực hiện chức năng giảng dạy của mình mà ít quan tâm đến rèn luyện kĩ năng toàn diện cho học sinh trong đó có kĩ năng tự chủ và tự học. Khi tự học, mỗi học sinh hoàn toàn có điều kiện để tự nghiền ngẫm những vấn đề nảy sinh trong học tập theo một cách riêng với những yêu cầu và điều kiện thích hợp. Điều đó không chỉ giúp bản thân học sinh nắm được vấn đề một cách chắc chắn và bền vững mà còn là dịp tốt để rèn luyện ý chí và năng lực hoạt động độc lập sáng tạo. Đó là những phẩm chất mà chỉ có chính bản thân học sinh tự rèn luyện kiên trì mới có được, không một ai có thể cung cấp hay làm thay. Thực tế cũng đã chứng minh, mỗi thành công của học sinh trên con đường học tập không bao giờ là kết quả của lối học tập thụ động.

Tự chủ và tự học là một trong những kỹ năng quan trọng thúc đẩy học sinh hoàn thiện nhân cách một cách tốt nhất. Rèn kĩ năng tự học, tự chủ cũng là rèn kĩ năng sống, rèn khả năng thích ứng với những thay đổi diễn ra hằng ngày trong cuộc sống, giúp học sinh biết giải quyết các vấn đề cơ bản một cách tự lập. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm phải rèn kĩ năng tự học, tự chủ cho học sinh.

Để hình thành năng lực tự học, tự chủ cho học sinh, chúng ta cần xây dựng hệ thống nội dung học tập liền mạch, chặt chẽ và hướng dẫn học sinh chiếm lĩnh nội dung đó bằng các việc làm cụ thể, sao cho đạt kết quả chắc chắn, qua đó nhằm khuyến khích và khơi gợi học sinh tự tìm hiểu, tự khám phá kiến thức mới gần giống như cái đã học trong phạm vi khả năng có thể của mỗi em. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đưa ra các tiêu chí điểm thưởng để giúp học sinh tích cực phát biểu, thiết kế các trò chơi trong powerpoint tạo cho các em hứng thú hơn, say mê hơn trong giờ học. Trao đổi với phụ huynh tạo một bảng điểm ở nhà, gắn sao cho các em khi các em tự hoàn thành nhiệm vụ của thầy, cô. Giáo viên có thể kết hợp để tuyên dương các em ở lớp sẽ tạo được động lực giúp các em tự rèn luyện ý thức tự chủ và tự học.

Đối với học sinh tiểu học, muốn học tập đạt kết quả tốt hơn thì các em cần phải tự học, tự giác ôn lại kiến thức đã được học trên lớp, xem trước bài mới. Vì vậy chúng ta cần rèn cho các em khả năng tự chủ, tự học trong mọi việc.

**Phần III**

**Khả năng, phạm vi áp dụng và lợi ích, hiệu quả**

**1. Khả năng và phạm vi áp dụng sáng kiến, giải pháp:**

Với sáng kiến, giải pháp đưa ra có tính khả thi, có khả năng áp dụng trong và ngoài đơn vị. Đây là một trong những biện giáo dục, giúp các em hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực tốt hơn.

**2. Những lợi ích, hiệu quả mang lại khi triển khai áp dụng sáng kiến, giải pháp.**

Qua thời gian khảo nghiệm và đánh giá từ đầu năm học 2023 – 2024 đến nayđã có những kết quả đáng khích lệ. Tuy mới áp dụng trong một tời gian chưa dài nhưng đã thu được những kết quả rất khả quan, điều này cho tầy rằng biện pháp tôi áp dụng đã có tính khả thi, được minh chứng qua bảng khảo sát dưới đây:

**Khảo sát trước khi áp dụng biện pháp:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TSHS** | **Số HS hiểu phẩm chất nhân ái** | | **Số HS có biết nhưng chưa sâu sắc** | | **Số HS chưa hiểu về phẩm chất nhân ái** | |
| **27** | TS | % | TS | % | TS | % |
| 15 | 55,5% | 5 | 18,5% | 7 | 26% |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TSHS** | **Số HS hiểu năng lực tự chủ và tự học.** | | **Số HS có biết nhưng chưa sâu sắc** | | **Số HS chưa hiểu về tự chủ và tự học.** | |
| **27** | TS | % | TS | % | TS | % |
| 15 | 55,5% | 4 | 14,8% | 8 | 29,7% |

**Khảo sát sau khi áp dụng biện pháp:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TSHS** | **Số HS hiểu phẩm chất nhân ái** | | **Số HS có biết nhưng chưa sâu sắc** | | **Số HS chưa hiểu về phẩm chất nhân ái** | |
| **27** | TS | % | TS | % | TS | % |
| 25 | 92,5% | 2 | 7,5% |  | % |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TSHS** | **Số HS hiểu năng lực tự chủ và tự học.** | | **Số HS có biết nhưng chưa sâu sắc** | | **Số HS chưa hiểu về tự chủ và tự học.** | |
| **27** | TS | % | TS | % | TS | % |
| 25 | 92,5% | 2 | 7,5% |  | % |

**Phần IV**

**Kết luận và kiến nghị**

**1. Kết luận:**

Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất ở học sinh tiểu học hiện nay vừa là mục tiêu giáo dục, vừa là nội dung giáo dục đồng thời cũng là phương pháp giáo dục, nó có ưu thế vượt trội trong việc hình thành và phát triển nhân cách bởi nó hướng cho người học đi vào hoạt động cá nhân ( hoạt động trong giờ, ngoài giờ, hoạt động giao tiếp với tự nhiên, xã hội, môi trường, trải nghiệm…), mà các hoạt động sống, hoạt động cá nhân có vai trò quyết định đối với hình thành nhân cách. Trong các hoạt động dạy của nhà trường Tiểu học hiện nay, chúng ta luôn quan tâm tới việc hình thành năng lực, phẩm chất. Để thực hiện những mục tiêu giáo dục con người, thì giáo viên phải xác định nhiệm vụ của mình. Như vậy, vấn đề giáo dục học sinh thành những người phát triển toàn diện chủ yếu là các thầy cô giáo và chủ yếu là giáo viên chủ nhiệm lớp.

**2. Kiến nghị (nếu có)**

Trên đây là sáng kiến, giải pháp của bản thân trong Năm học 2023 - 2024.

Kính đề nghị Hội động xét duyệt sáng kiến xem xét, công nhận đề tài sáng kiến cấp huyện.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thủ trưởng đơn vị** | An Phước, ngày 29 tháng 03 năm 2024  **Người báo cáo**  **Trần Thanh Vũ** |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1. Tài liệu tâp huấn modun 2:** Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

**2. Tài liệu tâp huấn modun 3:** Đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

**3. Tài liệu tâp huấn modun 4:** Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

**4. Tài liệu tâp huấn modun 5:** Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học

**Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CẤP TRƯỜNG**

**1. Ưu điểm chính**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2. Tồn tại cần khắc phục**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Kết quả thực hiện tại đơn vị**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**4. Hướng phát triển**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**5. Xếp loại**

**Đ 🖵; KĐ 🖵; Sao chép 🖵**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *An Phước, ngày …… tháng….. năm 2024* |
|  | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** |
|  | (ký tên và đóng dấu) |

**Ý KIẾN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CẤP HUYỆN**

**1. Ưu điểm chính**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**2. Tồn tại cần khắc phục**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**3. Kết quả thực hiện tại đơn vị**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**4. Hướng phát triển**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**5. Xếp loại**

**Đ 🖵; KĐ 🖵; Sao chép 🖵**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Tân Hồng, ngày …… tháng….. năm 2024* |
|  | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** |
|  | (ký tên và đóng dấu) |